

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2019/HS-ST**
Ngày 17-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Cao Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Chuyển**.

Ông **Lê Văn Hiền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Hưng** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Lê Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Như T**; Sinh ngày 15/3/1972; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: B, H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 2, xã N, huyện B, tỉnh H; Chỗ ở : Không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Như T (đã chết) và bà Trần Thị B (đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ : Nguyễn Thị H; Con: 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2003); Tiền án ,tiền sự : không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 20/HSST ngày 23/10/1998 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt T 03 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản của công dân (Tài sản trộm cắp là 01 chiếc xe đạp, bản án không xác định giá trị tài sản) và 09 tháng tù giam về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân (tài sản là 01 chiếc xe đạp, bản án không xác định giá trị tài sản). T phải chịu chung cho 02 tội là 12 tháng tù giam. Thời gian tính từ ngày bị bắt giam là ngày 31/9/1998. T phải thi hành số tiền án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ và tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 130.000đồng, T đã nộp tại cơ quan điều tra 70.000 đồng, T còn phải thi hành 60,000đồng (biên bản xác minh ngày 26/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Bình, tỉnh Hà Nam cung cấp: không tìm thấy hồ sơ thi hành án phần dân sự của Trần Như T theo bản án hình sự sơ thẩm số 20 ngày 23 .10.1998); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 09/3/2019, tại tổ 7, khu 2, Phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công an phường Vân Cơ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang Trần Như T, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú: xã N, huyện Bình L, tỉnh Hđang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng màu trắng, T khai nhận đây là gói ma túy heroine của T mục đích để sử dụng được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím*, số imei: 358246092736641, kèm sim trong máy; tiền Việt Nam 250.000đồng.

Cùng ngày 09/3/2019 Công an phường Vân Cơ thành phố Việt Trì đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan công an thành phố Việt Trì để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Trần Như T. Tại bản Kết luận giám định số 450/KLGD ngày 12/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,126 gam, loại Heroine".

* Heroine: số thứ tự 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang T khai nhận: Ngày 07/3/2019 Trần Như T một mình đi xe khách từ Lâm Đồng đến khu vực phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để thăm con trai là Trần Như H – sinh năm 1995 đang lao động tự do tại thành phố Việt Trì. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên T một mình đi xe ôm của một người đàn ông biết tên, tuổi đến khu vực đường sắt cắt ngang thuộc phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì để tìm mua ma túy. Tại đây T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết khoảng hơn 30 tuổi 01 gói ma túy có đặc điểm gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy T đi tìm nơi để sử dụng, khi T đi được một đoạn thì bị tổ công tác của công an phường Vân Cơ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho T.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641, kèm sim trong máy là của T

dùng để liên lạc hàng ngày; Số tiền việt nam 250.000đồng là tiền của của T do lao động mà có.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo là lao động tự do thường xuyên không có mặt tại địa phương, không có tài sản có giá trị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Như T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS-VT ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Như T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Như T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Như T từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641; 250.000đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Trần Như T.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Như T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 09/3/2019, tại tổ 7, khu 2, Phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trần Như T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0.126 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác công an phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang.

Do vậy, Bị cáo Trần Như T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a/...

c/ Heroine, Cocaine, methamphetamine, MDMA, hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu trước đã bị kết án nhưng được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị cáo chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân, không có tài sản có giá trị ngoài 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641; 250.000đồng bị thu giữ qua xác minh không liên quan đến

hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng được xác định là một phần tài sản. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo chiếc điện thoại và số tiền trên là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong có số 450 /KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641 thu giữ của Trần Như T là vật chứng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho T, xét thấy là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Như T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Như T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641; 250.000đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Trần Như T.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số 450 /KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định

+ 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh đã cũ, bàn phím bị vỡ mất phím *, số imei: 358246092736641.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 5 năm 2019)

* Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Như T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP. Việt Trì;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Ngọc Lũ, H. Bình Lục, T. Hà Nam;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân